ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CỔ LỄ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1892/QĐ-UBND	*Cổ Lễ, ngày 23 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt dự án Xây mới nhà văn hóa thôn Nam Lạng, xã Cổ Lễ, tỉnh Ninh Bình và các hạng mục phụ trợ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CỔ LỄ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1756/QĐ-UBND ngày 23/9/2026 của UBND xã Cổ Lễ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây mới nhà văn hóa thôn Nam Lạng, xã Cổ Lễ, tỉnh Ninh Bình và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Văn bản số 268/PKT ngày 23/10/2026 của phòng Kinh tế về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Xây mới nhà văn hóa thôn Nam Lạng, xã Cổ Lễ, tỉnh Ninh Bình và các hạng mục phụ trợ;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Tờ trình số 308/TTr-BQLDA ngày 22/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Xây mới nhà văn hóa thôn Nam Lạng, xã Cổ Lễ, tỉnh Ninh Bình và các hạng mục phụ trợ, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Xây mới nhà văn hóa thôn Nam Lạng, xã Cổ Lễ, tỉnh Ninh Bình và các hạng mục phụ trợ.

2. Loại, nhóm, cấp công trình: Công trình Dân dụng, nhóm C, cấp III.

3. Địa điểm xây dựng: Xã Cổ Lễ, tỉnh Ninh Bình.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Cổ Lễ.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Cổ Lễ.

6. Nhà thầu Tư vấn khảo sát, lập quy hoạch tổng mặt bằng, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH tư vấn xây dựng và kiểm định công trình. Mã số doanh nghiệp: 0600751625.

7. Mục tiêu đầu tư: Bảo đảm điều kiện sinh hoạt chính trị - xã hội, đáp ứng tiêu chí hạ tầng nông thôn mới và nâng cao chất lượng đời sống nhân dân. Sau khi hoàn thành, dự án sẽ mang lại kết quả công trình khang trang, an toàn và hiện đại, đáp ứng tối đa nhu cầu hội họp, giao lưu văn hóa - thể thao của nhân dân, đồng thời hỗ trợ đắc lực cho hệ thống chính trị cơ sở trong công tác quản lý và tuyên truyền chính sách.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

8.1. Hạng mục nhà văn hóa thôn Nam Lạng:

Hạng mục nhà văn hóa được xây dựng trong khuôn viên đất nhà văn hóa. Hạng mục được xây dựng 2 tầng với diện tích xây dựng 337,44m2. Tổng diện tích sàn là 718,56m2. Trong đó: diện tích sàn mái 1 là 341,43m2; diện tích sàn mái 2 là 377,13m2. Bao gồm hội trường, phòng thư viện - tiếp khách, phòng họp và khu vệ sinh chung.

Kiến trúc công trình gồm 02 tầng, tạo mặt đứng phù hợp với cảnh quan xung quanh. Công trình có mặt bằng hình chữ nhật, kích thước theo tim trục: 15,8m x 24,6m. Chiều cao tầng 1: 5,1m; Chiều cao tầng 2: 4,2m. Chiều cao mái mái trang trí: 3,0m; Chiều cao chương mái sảnh: 3,6m; Nền nhà hoàn thiện cao 0,75m so với mặt sân hoàn thiện. Chiều cao toàn nhà 13,65m (tính từ mặt sân hoàn thiện).

- Tầng 1 bố trí: 01 phòng hội trường có diện tích 170m2 có sức chứa 180 ghế; 01 sân khấu có có diện tích 47,33m2; 01 phòng kho; 01 phòng chuẩn bị, 01 khu vệ sinh chung có phân khu nam nữ.

- Tầng 2 bố trí: 01 phòng thư viện - tiếp khách; 01 phòng họp; 01 khu vệ sinh có phân khu nam - nữ.

- Giao thông theo trục đứng là 02 cầu thang bộ, giao thông phương ngang là hành lang phí trước.

- Vách ngăn phòng vệ sinh gia công bằng tấm Compact HPL dày 12mm.

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ và vách kính sử dụng cửa nhôm xingfa hệ 55 - kính an toàn dày 8.38mm. Phụ kiện cửa đi, cửa sổ đồng bộ theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.

- Sen hoa cửa, lan can cầu thang gia công bằng inox 304.

- Lan hành lang được gia công đúc từ hợp kim nhôm sơn 9 lớp hoàn thiện.

- Phần mái dốc sử dụng ngói bắn vít trên khung thép hộp mạ kẽm.

- Tường nhà xây gạch bê tông không nung, vữa xi măng mác 75.

- Nền nhà lát gạch Granite KT: 800x800mml - Ốp chân tường bằng gạch Granite KT: 150x800mm.

- Nền khu vệ sinh lát gạch Ceramic chống trơn KT: 400x800mm; Tường trong phòng vệ sinh ốp gạch Ceramic KT: 400x800mm - Ốp cao 3,2m.

- Trần phòng hội trường đóng trần giật cấp bằng tấm thạch cao chống ẩm. Toàn bộ trần hành lang và trần các phòng wc, kho, sân khấu đóng trần phẳng bằng tấm thạch cao chống ẩm. Trần phòng thư viện - tiếp khách, trần phòng họp đóng trần giật cấp bằng tấm thạch cao chống ẩm. (cao độ đóng từng ô trần thể hiện trong bản vẽ chi tiết).

- Trát hoàn hoàn thiện tường trong và ngoài nhà bằng vữa XM M75 dày 1,5cm. Sơn trực tiếp 03 nước (01 nước lót + 02 nước màu).

- Các bậc tam cấp; bậc cầu thang thang trát Granito.

8.2. Phần kết cấu:

- Kết cấu móng công trình sử dụng móng BTCT. Kích thước cọc (250x250)mm; Bê tông cọc đá 1x2 mác 250. Chiều dài cọc L=19m.

- Đài móng và dầm móng bằng BTCT mác 300. Bê tông lót móng sử dụng đá 2x4 mác 100.

- Tường cổ móng xây gạch đặc không nung vữa ximăng mác 75. Giằng tường BTCT mác 200.

- Tôn nền nhà bằng cát đen đầm chặt K=0,9; Bê tông nền đá 1x2 mác 150.

- Hệ thống chịu lực chính của nhà là khung cột, dầm, sàn BTCT đá 1x2 mác 300.

- Tường nhà xây gạch không nung vữa XM mác 75.

8.3. Hệ thống kỹ thuật công trình: Hệ thống cấp điện, thu lôi chống sét, PCCC, cấp thoát nước, điện nhẹ, chống mối được thiết kế đồng bộ.

8.4. Hoàn trả, nâng cấp sân bê tông:

- Cải tạo, nâng cốt sân bê tông hiện trạng. Diện tích cải tạo, nâng cốt 507,22m2: Làm mới bê tông trên nền sân hiện trạng bằng bê tông đá 1x2 mác 200 dày 12cm. Cắt khe co giãn sân bê tông bằng máy, kích thước ô 5m x 5m. Lát hoàn thiện bằng gạch Coric KT: 300x300x50mm (vữa liên kết dày 2cm).

- Diện tích đất trồng cây 208,15m2: Xây tường chắn bồn hoa bằng gạch BT không nung, vữa ximăng M75. Trát hoàn hoàn thiện tường trong và ngoài nhà bằng vữa XM M75 dày 1,5cm. Sơn trực tiếp 03 nước (01 nước lót + 02 nước màu). Mua, đổ bù đất màu trồng cây phía trong bôn dày trung bình 20cm.

8.5. Rãnh thoát nước mặt:

- Xây mới rãnh thoát nước mặt phía trước nhà văn hóa và sân bằng rãnh B250. Phía sau nhà văn hóa đặt ống thoát nước PVC D150 thu vào ga và kết nối với hệ thống rãnh thoát nước và cửa xả hiện có xung quanh đất nhà văn hóa.

- Đáy rãnh, ga thu nước đổ bê tông đá 2x4 mác 100, dày 10cm.

- Tường rãnh, ga xây gạch đặc không nung, VXM mác 75.

- Trát, láng tường và đáy ga, rãnh bằng VXM mác 75.

- Tấm đan ga, đan rãnh sử dụng tấm đan BTCT đá 1x2 mác 200, dày 8cm.

9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- QCXDVN 05:2008/BXD - Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khoẻ.
- QCVN 06:2022/BXD - Về an toàn cháy cho nhà và công trình; Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
- QCVN 07:2023/BXD - Về các công trình hạ tầng kỹ thuật; Sửa đổi 1:2025 QCVN 07:2023/BXD;
- QCVN 12:2014/BXD - Về hệ thống điện của nhà ở và công trình công cộng;
- Quyết định số 47/1999/QĐ-BXD ngày 21/12/1999 - Quy chuẩn về Hệ thống cấp thoát nước trong nhà và công trình;
- TCVN 4319:2012 - Nhà và công trình công cộng;
- TCVN 2737:2023 - Tải trọng và tác động;
- TCVN 5574:2018 - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;
- TCVN 5575:2024 - Thiết kế kết cấu thép;
- TCVN 5573:2025 - Thiết kế kết cấu khối xây;
- TCVN 9362:2012 - Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 9207:2012 - Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng;
- TCVN 9206:2012 - Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng;
- TCVN 3890:2023 - Trang bị phương tiện PCCC cho nhà và công trình;
- TCVN 9385:2012 - Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành khác.

10. Tổng mức đầu tư: 12.000.000.000 đồng

(Bằng chữ: Mười hai tỷ đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	8.680.175.000	đồng
- Chi phí thiết bị:	1.559.093.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	323.695.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	1.029.130.000	đồng
- Chi phí khác:	132.597.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	275.310.000	đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026-2028.

12. Nguồn vốn đầu tư dự án: Quỹ Hỗ trợ An Sinh Xã Hội - Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Cổ Lễ.

Điều 2. Dự án được phê duyệt là cơ sở pháp lý để Chủ đầu tư tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND – UBND xã, Lãnh đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CỔ LỄ T. NINH BÌNH

Trần Duy Hưng